

CHƯƠNG VI

CÁC CÔNG CỤ CHÍNH SÁCH CAN THIỆP CHỦ YẾU CỦA CHÍNH PHỦ TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

- ❑ Quy định pháp lý
- ❑ Các cơ chế thúc đẩy thị trường
- ❑ Các công cụ đòn bẩy
- ❑ Sử dụng kinh tế nhà nước
- ❑ Các công cụ bảo hiểm và giảm nhẹ nguy cơ tổn thương

Quy định pháp lý

- ✓ **Các quy định khung**
- ✓ **Các quy định kiểm soát trực tiếp**

Kiểm soát về giá

Kiểm soát về lượng

Quy định về cung cấp thông tin

Các quy định khung

Là những khung pháp lý được dùng để điều tiết hành vi của những nhóm đối tượng nhất định trong nền kinh tế

Đặc điểm nhận biết:

- + Ban hành dưới dạng luật, nghị định, quy định, chỉ thị ... với mục tiêu tạo ra hành lang pháp lý cho thị trường hoạt động.

- + Quy định phạm vi can thiệp của chính phủ nhằm hạn chế sự can thiệp quá sâu của chính phủ vào nền kinh tế

Các quy định kiểm soát trực tiếp

Là những quy định nhằm thay đổi những lựa chọn của người sản xuất và tiêu dùng đã đưa ra trong thị trường bằng những mệnh lệnh mang tính hành chính của Nhà nước.

Đặc điểm:

- + Mang tính chất hành chính mệnh lệnh và cứng nhắc hơn các quy định khung
- + Mang tính chất điều tiết tác nghiệp hàng ngày, thời gian của các quy định kiểm soát trực tiếp thường ngắn hơn các quy định khung.

Kiểm soát về giá

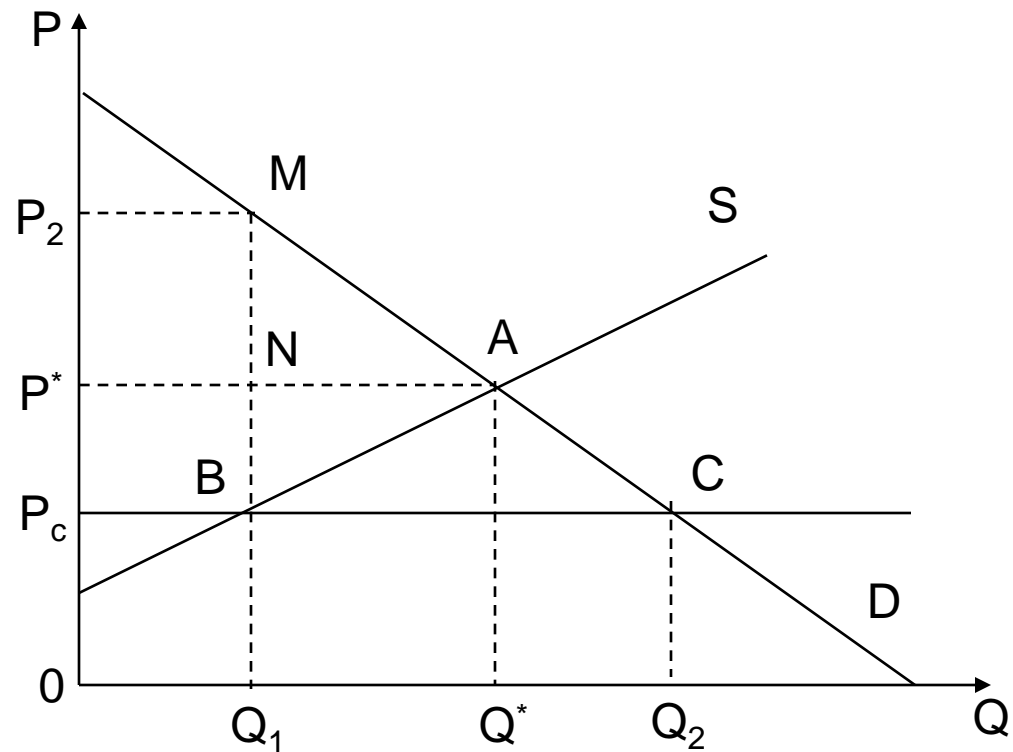
Giá trần: Là mức giá tối đa doanh nghiệp được phép bán. $P_c < P^* \rightarrow$ Bảo vệ lợi ích người tiêu dùng

\rightarrow Chính sách giá trần:

+ Tác động gì tới thị trường ?

+ Tác động tới phúc lợi xã hội ?

+ Tác dụng bảo vệ lợi ích người tiêu dùng ?



Kiểm soát về giá

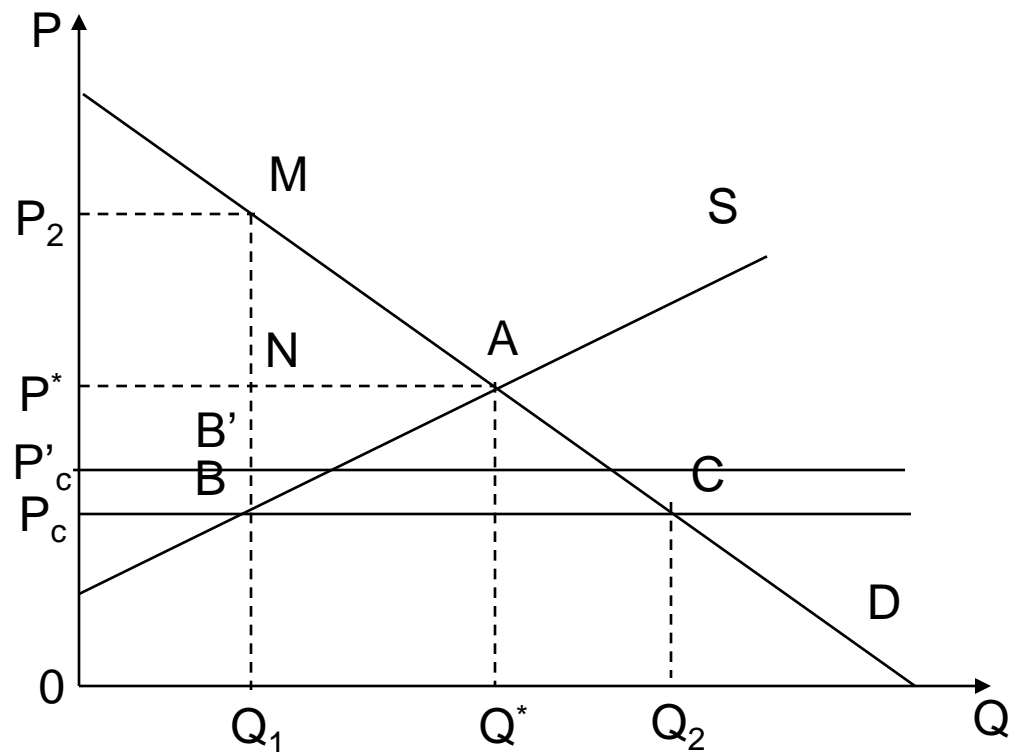
Giá trần: Là mức giá tối đa doanh nghiệp được phép bán. $P_c < P^* \rightarrow$ Bảo vệ lợi ích người tiêu dùng

\rightarrow Chính sách giá trần:

+ Tác động gì tới thị trường ?

+ Tác động tới phúc lợi xã hội ?

+ Tác dụng bảo vệ lợi ích người tiêu dùng ?



Giá sàn: Là mức giá tối thiểu được quy định

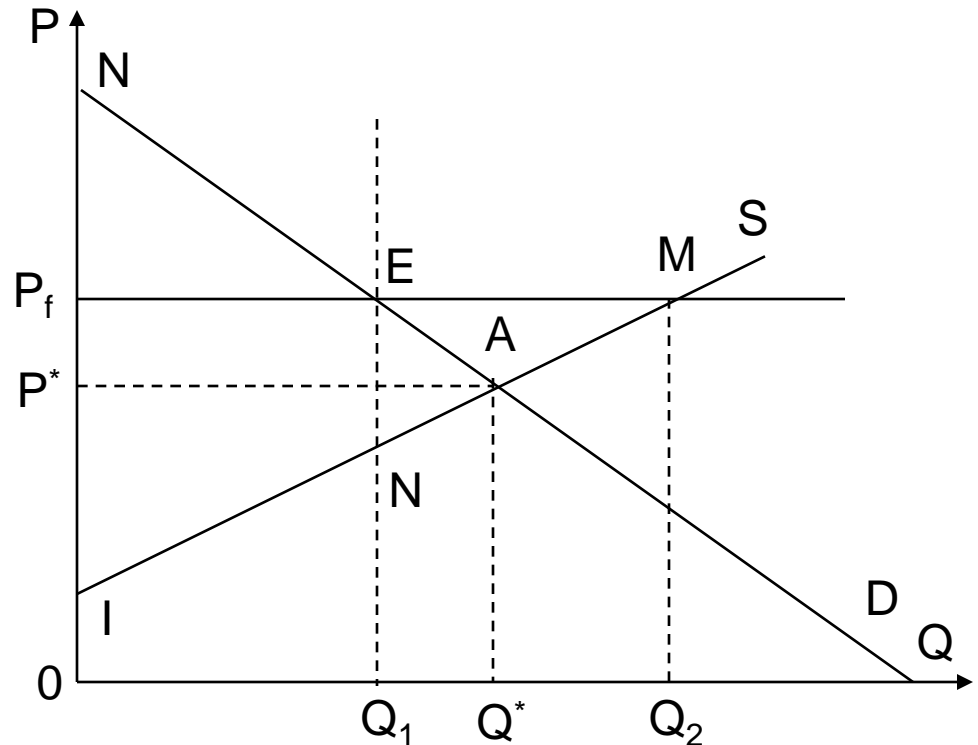
$P_f > P^* \rightarrow$ Bảo vệ lợi ích người cung cấp hàng hóa

\rightarrow Chính sách giá sàn:

+ Tác động gì tới thị trường ?

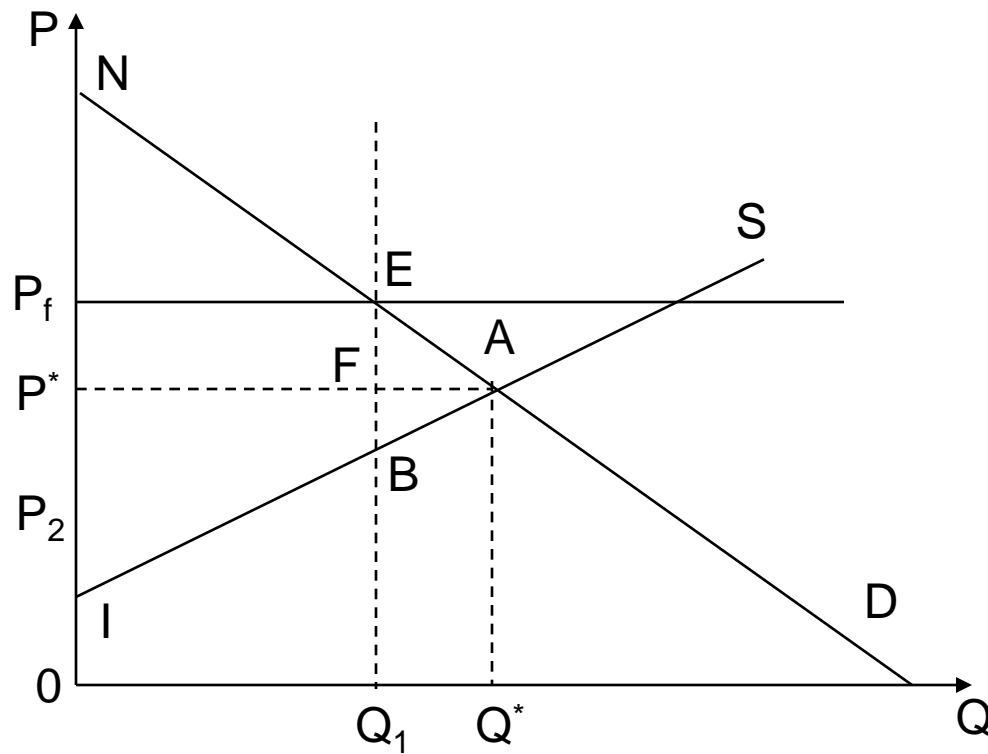
+ Tác động tới phúc lợi xã hội ?

+ Tác dụng bảo vệ lợi ích người sản xuất ?



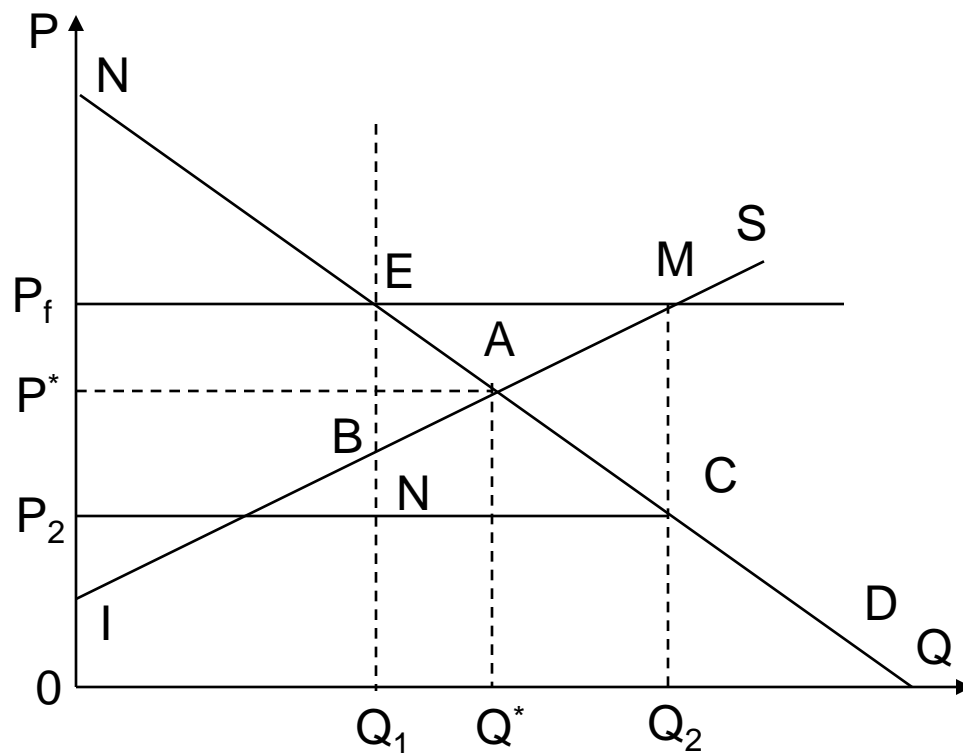
Giải pháp hỗ trợ giá sàn:

(1) Không chế sản lượng thị trường tại Q_1 bằng cách phân bổ hạn ngạch



Giải pháp hỗ trợ giá sàn:

(2) *CP mua vào lượng dư cung (Q_1 Q_2):* Sau đó bán phần đó cho những người tiêu dùng chỉ trả giá P_2 với đúng giá P_2 hoặc dự trữ, viện trợ hay tiêu hủy.

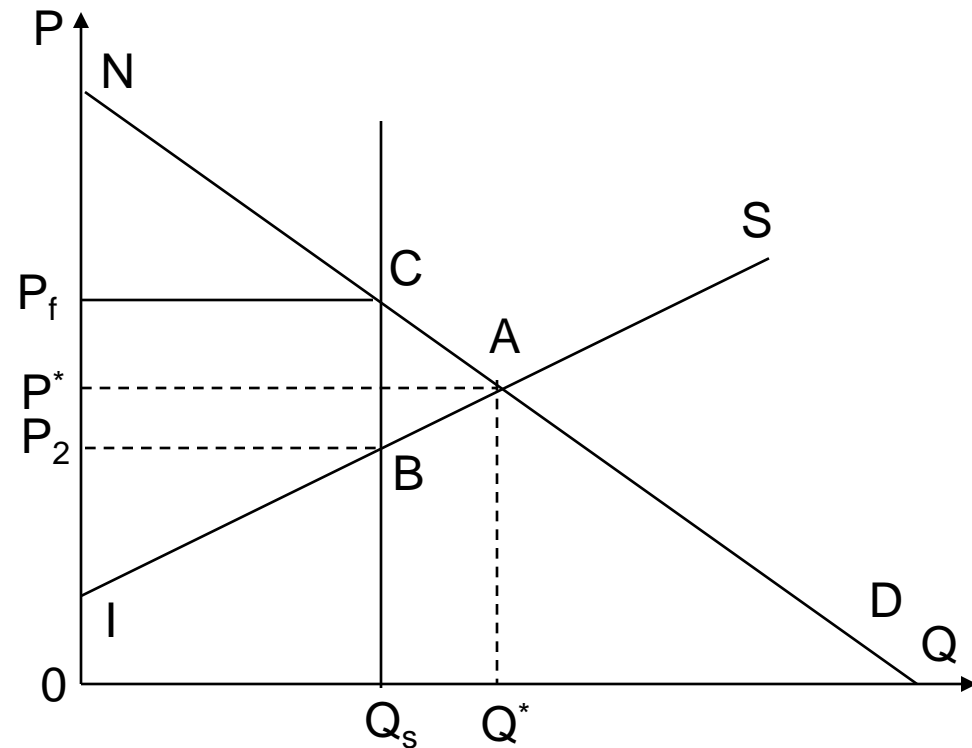


Kiểm soát về lượng - quy định hạn ngạch:

→ Chính sách hạn ngạch:

+ Tác động gì tới thị trường ?

+ Tác động tới phúc lợi xã hội ?



Quy định về cung cấp thông tin

Yêu cầu các doanh nghiệp đăng tải thông tin chân thực về các đặc tính liên quan đến chất lượng, công dụng sản phẩm.

- *Ưu điểm*: rõ ràng, là cơ sở pháp lý để nhà nước kiểm tra mức sản lượng tiêu thụ của doanh nghiệp.

- *Nhược điểm*: Giải pháp chỉ phát huy tác dụng lớn nhất khi việc tiêu dùng hàng hóa có liên quan đến TT không đối xứng, nếu liên quan đến những thất bại khác của TT thì cần phải kết hợp các giải pháp hỗ trợ khác mới đạt được hiệu quả

Nhóm chính sách tạo cơ chế thúc đẩy thị trường

- ❖ **Chính sách tự do hóa thị trường**
 - Nới lỏng sự điều tiết
 - Hợp thức hóa
 - Đa dạng hóa các loại hình cung cấp
- ❖ **Chính sách hỗ trợ thị trường**
 - Xác lập quyền về tài sản đối với những hàng hóa hiện có
 - Tạo ra những hàng hóa mới có thể trao đổi trên thị trường
- ❖ **Các giải pháp mô phỏng thị trường**

Chính sách tự do hóa thị trường

Áp dụng với các thị trường trước đây bị nhà nước can thiệp quá sâu

- Nới lỏng kiểm soát thị trường
- Hợp thức hóa thị trường
- Đa dạng hóa hình thức cung cấp dịch vụ

Hỗ trợ hình thành thị trường

Áp dụng với những thị trường mới hình thành, chưa có một khung pháp lý hoàn chỉnh để điều tiết thị trường đó, CP cần phải xây dựng một khung điều tiết hoàn chỉnh, nhất quán để thị trường vận hành suôn sẻ.

- Xác lập quyền về tài sản đối với những hành hóa hiện có
- Tạo ra những hàng hóa mới có thể trao đổi trên thị trường

Giải pháp mô phỏng thị trường

Áp dụng cho các giao dịch kinh tế mà do tính chất của chúng nên không thể tồn tại thị trường thực sự để giao dịch đó hoạt động, do vậy CP phải tăng cường tính cạnh tranh của các giao dịch này bằng cách đưa vào các cơ chế tương tự như cơ chế thị trường

Công cụ đòn bẩy

❖ Thuế

❖ Trợ cấp

Thuế

Là khoản đóng góp bắt buộc của các cá nhân và doanh nghiệp cho NSNN để trang trải chi phí cung cấp HHCC hoặc hạn chế lượng cung hàng hóa trên thị trường

Hình thức đánh thuế:

Thuế đánh vào cung

- + Thuế hành hóa
- + Thuế quan

Thuế đánh vào cầu

- + Thuế tiêu dùng
- + Phí sử dụng

Tác động của thuế

- Thuế đánh vào bên cung:

P_0 : Giá người bán được nhận

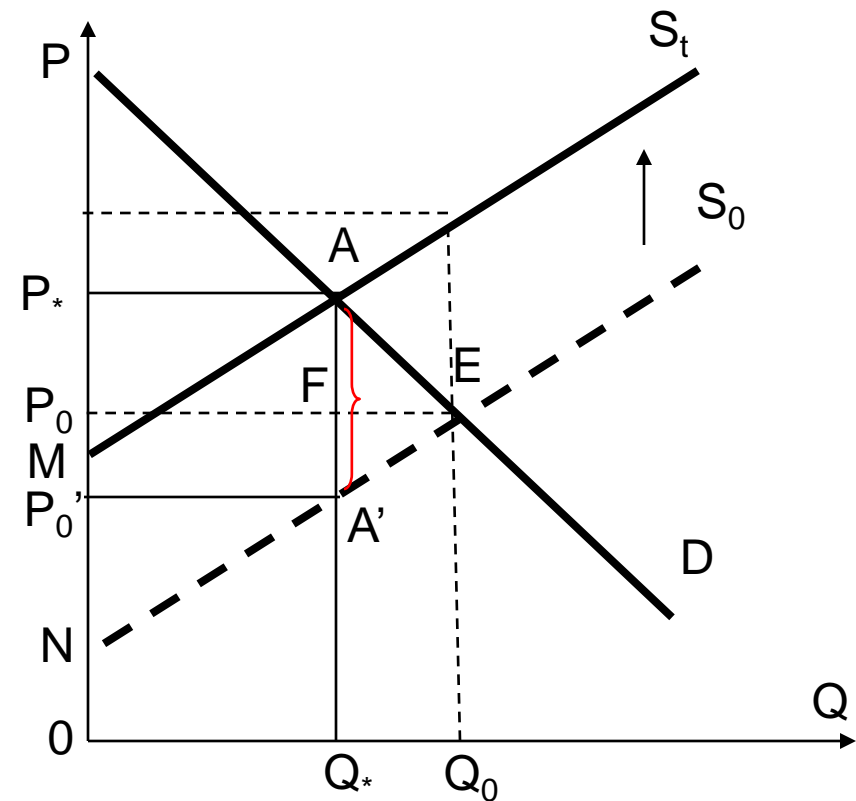
P_* : Giá người mua phải trả

$P_* - P_0$: là giá thuế

$S_{AFPO}P_*$: Thuế người mua phải trả là

$S_{A'FP}P_0$: Thuế người bán phải chịu là

$S_{AA'E}$: Tổn thất PLXH



Tác động của thuế

- Thuế đánh vào bên cầu:

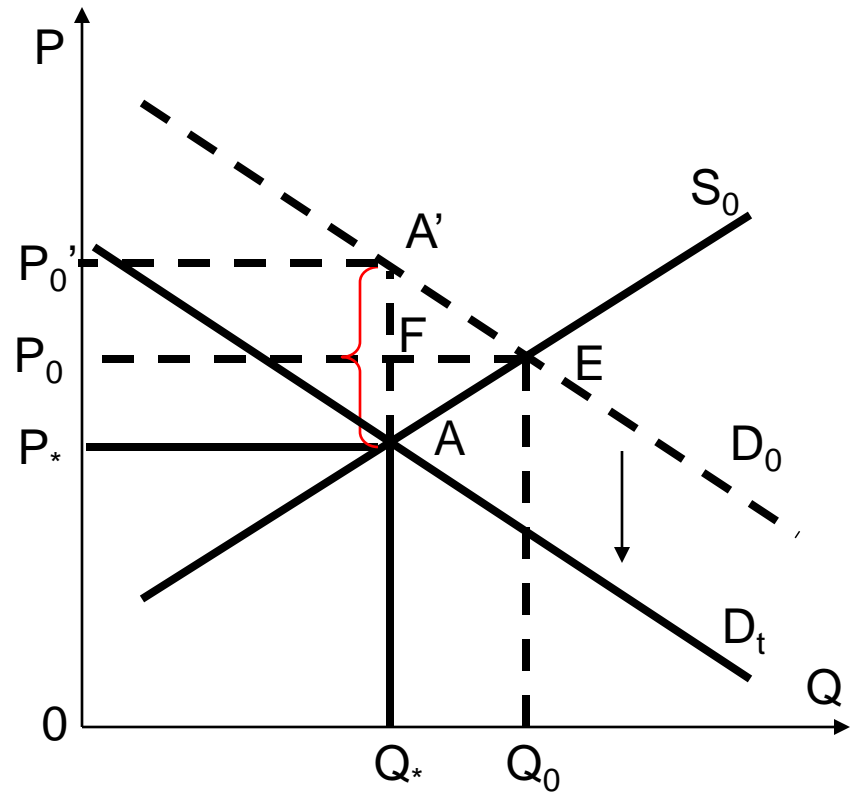
Mức giá người bán được nhận là P_*

Mức giá người mua phải trả là P_0'

Đoạn P_*P_0' là giá thuế CP thu về, trong đó thuế người bán chịu là $SAFP_0P_*$

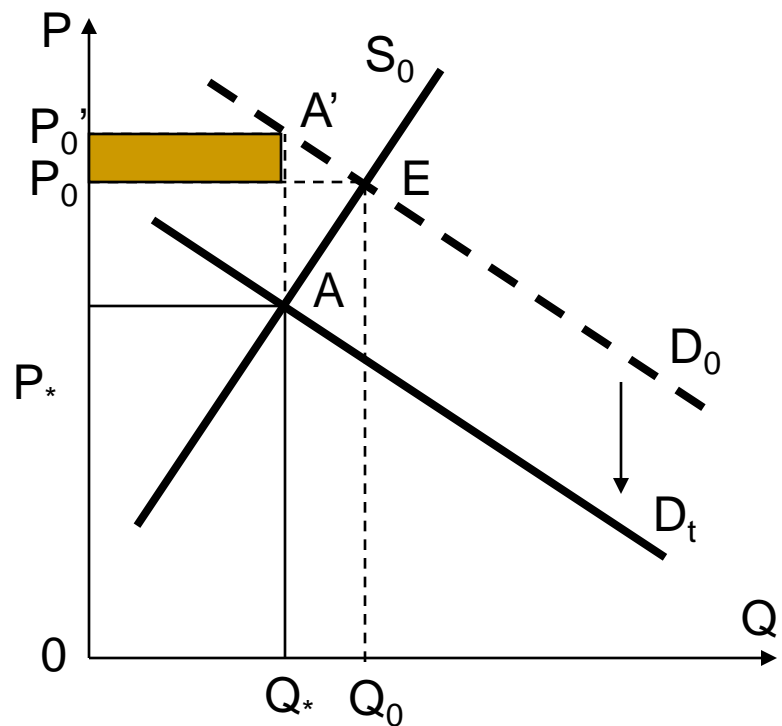
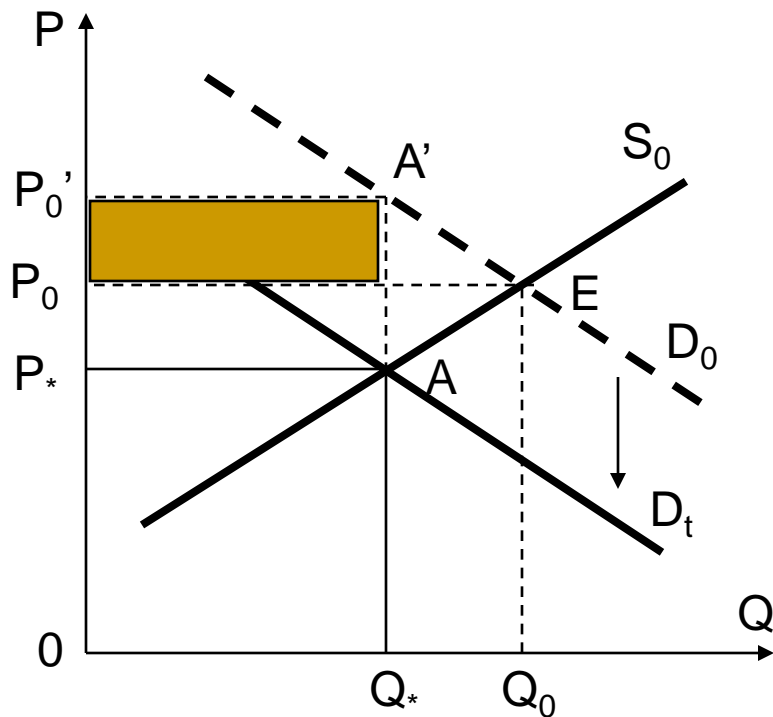
thuế người mua phải trả là $SA'FP_0P_0'$

Tồn thất PLXH là $SAA'E$



Phân chia gánh nặng của thuế:

Gánh nặng thuế được phân chia cho cả người mua và người bán. Và tác động thực sự của thuế không phụ thuộc vào việc đánh vào bên cung hay bên cầu mà chịu ảnh hưởng bởi tính chất (độ co giãn) của đường cung – cầu:



Phân chia gánh nặng của thuế:

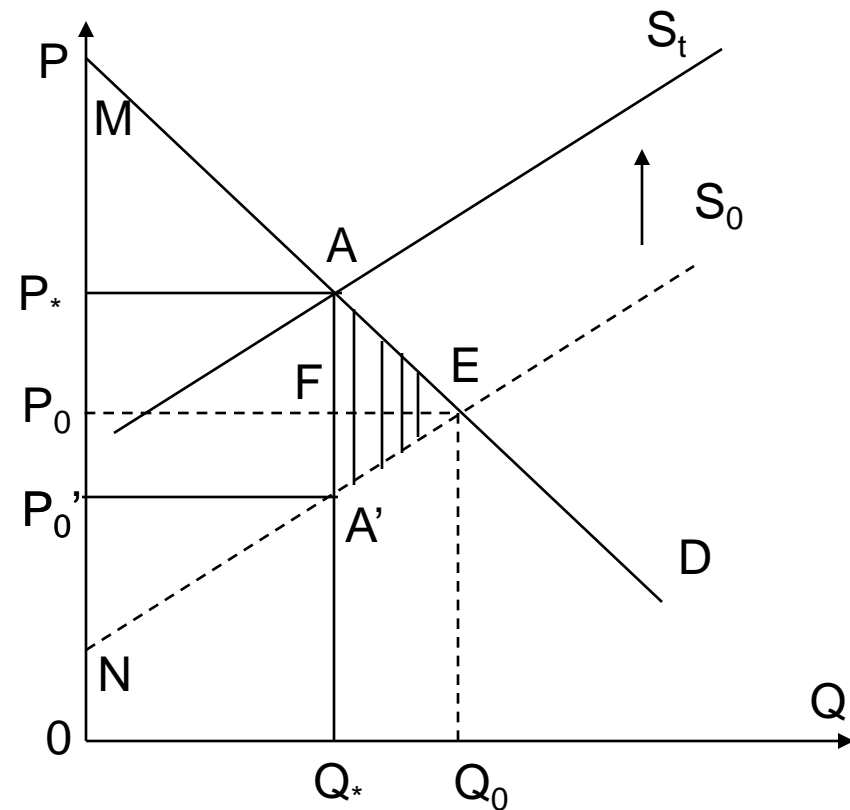
- Đường cầu càng co giãn nhiều (càng thoải) hoặc đường cung càng ít co giãn (càng dốc) thì phần thuế người bán phải chịu càng tăng lên.
- Đường cầu càng ít co giãn (càng dốc) hoặc đường cung càng co giãn nhiều (càng thoải) thì phần thuế người mua phải chịu càng tăng lên
- Các trường hợp đặc biệt:
 - + *Đường cầu hoàn toàn co giãn/không co giãn*
 - + *Đường cung hoàn toàn co giãn/không co giãn*

Tổn thất vô ích gây ra do áp dụng công cụ thuế

Thuế khiến sản lượng cân bằng thị trường thấp hơn sản lượng xã hội mong muốn do vậy đã tạo ra tổn thất PLXH (hay còn gọi là tổn thất vô ích của thuế gây ra)

Thuế đánh vào bên cung, trước thuế TT CB ở E, sau thuế TT CB tại A.

| | Trước T | Sau T |
|----------------|---------|--------------|
| <i>TD t/d</i> | MEP_0 | MAP_* |
| <i>TD s/x</i> | NEP_0 | $NA'P_0'$ |
| <i>DT Thuế</i> | 0 | $AP_*P_0'A'$ |
| <i>PLXH</i> | MEN | $MAA'N$ |
| <i>TT PLXH</i> | | $AA'E$ |



Trợ cấp

Là khoản chuyển giao của chính phủ tạo ra khoảng đệm giữa giá mà người tiêu dùng trả so với chi phí sản xuất khiến cho giá thấp hơn chi phí biên.

Phân loại trợ cấp:

Trợ cấp bên cung

- + Trợ giá (bù lỗ)
- + Trợ thuế (ưu đãi thuế)

Trợ cấp bên cầu

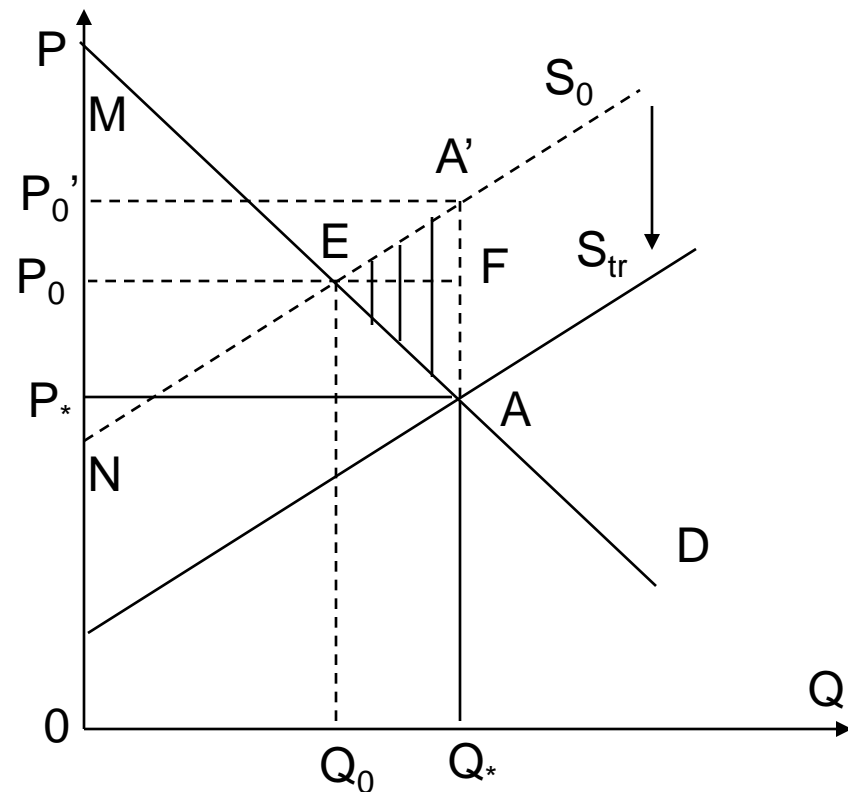
- + Trợ cấp hiện vật
- + Trợ thuế tiêu dùng

Tổn thất vô ích gây ra do trợ cấp

Trợ cấp khiến sản lượng cân bằng thị trường cao hơn sản lượng cân bằng thực tế của xã hội, do vậy gây ra tổn thất PLXH:

Trợ cấp bên cung, trước trợ cấp TT CB tại E, sau trợ cấp TT CB tại A

| | Trước Tc | Sau Tc |
|------------------|----------|--------------|
| <i>TD t/d</i> | MEP_0 | MAP_* |
| <i>TD s/x</i> | NEP_0 | $NA'P_0'$ |
| <i>TC chi ra</i> | 0 | $AP_*P_0'A'$ |
| <i>PLXH</i> | MEN | Σ |
| <i>TT PLXH</i> | | $AA'E$ |



Kết luận về chính sách đòn bẩy

- Tác động của Thuế hoặc Trợ cấp không phụ thuộc vào việc đánh thuế bên cung hay bên cầu, dù danh nghĩa đánh vào bên nào thì thực tế gánh nặng thuế đều chia cho cả hai bên.
- Sự phân chia gánh nặng thuế phụ thuộc vào tính chất (độ co giãn) của đường cung và đường cầu.
- Áp dụng cả hai công cụ này đều đi kèm với việc phải chấp nhận sự hi sinh tính hiệu quả (những tổn thất vô ích do thuế/trợ cấp gây ra). Vì thế khi áp dụng cần cân nhắc lợi ích thu được và tổn thất phải gánh chịu.

Sử dụng kinh tế nhà nước

- ❖ **Chính phủ cung cấp trực tiếp**
- ❖ **Chính phủ cung cấp gián tiếp**

Chính phủ cung cấp trực tiếp

Vì sao CP phải cung cấp trực tiếp

- Chống hành vi cơ hội chủ nghĩa
- Nhiều loại HHDV tư nhân không muốn cung cấp nhưng nó cần thiết cho XH
- Xây dựng KTNN thành một khu vực kinh tế vững mạnh

Chính phủ cung cấp trực tiếp

Hình thức cung cấp

- Qua hệ thống các đơn vị HCSN

Ví dụ:

- Qua các DNNN

Ví dụ:

Chính phủ cung cấp gián tiếp

Vì sao CP phải cung cấp gián tiếp

- Để XHH việc cung ứng các HHDV của khu vực công, giảm gánh nặng lên NSNN
- Tăng tính cạnh tranh trong cung cấp HHDV công qua đó nâng cao chất lượng HHDV và hiệu quả kinh tế.

Chính phủ cung cấp gián tiếp

Hình thức cung cấp

- Thuê ngoài trực tiếp: CP ký hợp đồng với các doanh nghiệp tư nhân hoạt động vì mục đích chính là lợi nhuận để cung cấp HHDV theo yêu cầu của CP
- Thuê ngoài gián tiếp: CP ký hợp đồng với các tổ chức phi chính phủ.

Công cụ

bảo hiểm và giảm nhẹ nguy cơ tổn thương

- ❖ **Bảo hiểm**
- ❖ **Các công cụ giảm nhẹ nguy cơ tổn thương**

Công cụ bảo hiểm

Khái niệm: Bản chất là việc giảm nhẹ rủi ro cá nhân bằng việc phân tán rủi ro.

Hạn chế của thị trường bảo hiểm:

- Hiện tượng lựa chọn ngược
- Hiện tượng lợi dụng bảo lãnh cố ý làm liều
- Hội trũng bên thứ ba trả tiền

Giải pháp khắc phục hạn chế của bảo hiểm:

- Hoạt động của các công ty BH tư nhân
- Thực hiện các chính sách điều tiết của CP
- + Chính sách bảo hiểm bắt buộc
- + Trợ cấp bảo hiểm

Các công cụ giảm nhẹ nguy cơ tổn thương khác

Khái niệm: là giải pháp nhằm đối phó với các cú sốc thông qua một cơ chế tập trung.

Công cụ:

- Dự trữ quốc gia
- Đền bù tạm thời
- Trợ cấp khó khăn